

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 82/2019/HS-ST
Ngày 01-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đặng Thị Duyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lưu Văn Viên

Bà Hoàng Thị Thu

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Thảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2019/TLST-HS, ngày 27 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Vũ Văn T, sinh ngày 14 tháng 01 năm 1985, tại huyện L, tỉnh Bắc Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn H, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T2 và bà Đồng Thị T; vợ: Nguyễn Thị Th L; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2008, bé sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/6/2019 đến ngày 04/7/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cho bảo lãnh; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ vận tải và xuất khẩu xxx. Địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn T, sinh năm 19xx - Chức vụ: Giám đốc; vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Dương Văn H, sinh năm 19xx - Chức vụ: Nhân viên của Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ vận tải và xuất khẩu xxx; địa chỉ: Xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn (theo giấy ủy quyền ngày 01/10/2019); có mặt.

- Người chứng kiến: Anh Vi Đức M; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 00 phút ngày 12/6/2019 Tổ công tác Đoàn biên phòng Cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị, Chi cục hải quan Cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị và Công an huyện Cao Lộc đang làm nhiệm vụ tại khu K, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát hiện một nam giới điều khiển xe ô tô tải mang biển kiểm soát 29C-96x.xx kéo theo rơ moóc mang biển kiểm soát 29R-07x.xx đang làm thủ tục nhập cảnh từ Trung Quốc vào Việt Nam có dấu hiệu nghi vấn vi phạm pháp luật, tổ công tác đã yêu cầu người này dừng xe để kiểm tra thì phát hiện trong ca bin xe có 06 (sáu) túi nilon màu đen bên trong có chứa 36 (ba mươi sáu) giàn pháo loại 36 lỗ/giàn. Người nam giới này khai nhận họ và tên là Vũ Văn T, sinh năm 1985, trú tại: Thôn H, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang, số pháo trên là của Vũ Văn T mua bên Trung Quốc, mục đích mang về quê để đốt trong dịp Tết. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa đối tượng cùng toàn bộ tang vật về trụ sở Đoàn biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Hữu Nghị để làm rõ.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) xe ô tô tải biển kiểm soát 29C-96x.xx; 01 (một) rơ moóc biển kiểm soát 29R-07x.xx;
- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 121587xxx, cấp ngày 30/01/2018, nơi cấp Công an tỉnh Bắc Giang;
- 01 (một) giấy phép lái xe số 240109241xxx mang tên Vũ Văn T;
- 01 (một) giấy thông hành nhập cảnh số H1093844 mang tên Vũ Văn T;
- 01 (một) giấy đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 29C-96x.xx số 3305xx;
- 01 (một) đăng ký rơ moóc biển kiểm soát 29R-07x.xx số 0049xx;
- 06 (sáu) túi nilon màu đen;
- 36 (ba mươi sáu) giàn pháo loại 36 lỗ/giàn.

Tại biên bản xác định trọng lượng pháo nổ lập hồi 09 giờ 30 phút ngày 12/6/2019 do Đoàn biên phòng Cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị, Chi cục hải quan Cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị, Công an huyện Cao Lộc lập, xác định 36 (ba mươi sáu) giàn pháo loại 36 lỗ/giàn có tổng trọng lượng là 49kg (bốn mươi chín kilogam).

Tại kết luận giám định số 122/KL-PC09 ngày 14/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Các mẫu vật gửi giám định đều chứa thuốc pháo, khi đốt phát ra tiếng nổ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Vũ Văn T khai nhận: Khoảng 13h ngày 11/6/2019 Vũ Văn T điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 29C-96x.xx và rơ moóc biển kiểm soát 29R-07x.xx làm thủ tục xuất cảnh qua cửa khẩu Hữu Nghị sang Trung Quốc để trả hàng. Khoảng 16 giờ cùng ngày Vũ Văn T đến bãi trả hàng tại khu vực Bằng Tường, Trung Quốc, trong lúc đợi trả hàng Vũ Văn T đã gặp một người đàn ông người Trung Quốc biết nói tiếng Việt Nam và nảy sinh ý định mua pháo nổ về Việt Nam để đốt trong dịp Tết nên Vũ Văn T đã đặt vấn đề mua 36 (ba mươi sáu) giàn pháo loại 36 lỗ/giàn với giá 3.800.000 đồng (ba triệu tám trăm nghìn

đồng), người này đồng ý rồi đi đâu đó khoảng 15 phút sau thì quay lại đưa cho Vũ Văn T 06 túi nilon màu đen bên trong mỗi túi có chứa 06 giàn pháo nổ loại 36 lỗ/giàn, Vũ Văn T tự mình mang 04 túi nilon đựng pháo cất trong cốp để đồ dưới giường nằm trong ca bin, 02 túi nilon màu đen đựng pháo để trên giường nằm, che đậy bằng đồ dùng cá nhân. Sau khi trả hàng xong Vũ Văn T lái xe ra bãi xe số 01 bên Trung Quốc để gửi xe ô tô ở đó rồi làm thủ tục nhập cảnh về Việt Nam đến bãi xe Xuân Cương để ngủ lại chờ đến hôm sau sang lấy xe ô tô. Đến khoảng 08 giờ ngày 12/6/2019 Vũ Văn T tiếp tục làm thủ tục xuất cảnh sang Trung Quốc đến bãi xe số 01 để lấy xe, đến khoảng 09 giờ Vũ Văn T điều khiển xe ô tô tải cùng toàn bộ số pháo đến cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị để làm thủ tục nhập cảnh vào Việt Nam, khi đi đến chốt kiểm soát B1 thuộc cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị thì bị lực lượng chức năng kiểm tra, phát hiện, bắt giữ như đã nêu trên.

Đối với người đàn ông người Trung Quốc bán pháo cho bị cáo Vũ Văn T, do Vũ Văn T không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Đối với 36 giàn pháo loại 36 lỗ/giàn và 06 túi nilon màu đen bị cáo dùng để đựng pháo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc đã tiến hành tiêu hủy theo quy định.

Đối với 01 (một) xe ô tô tải biển kiểm soát 29C-96x.xx; 01 (một) rơ moóc biển kiểm soát 29R-07x.xx; 01 (một) giấy đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 29C-96x.xx số 3305xx; 01 (một) đăng ký rơ moóc biển kiểm soát 29R-07x.xx số 0049xx. Quá trình điều tra xác định số tài sản trên thuộc sở hữu của Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ vận tải và xuất nhập khẩu NDH, trụ sở tại thôn H, xã L, huyện Đ, thành phố Hà Nội, do ông Phạm Văn T là người đại diện theo pháp luật. Đây là số tài sản công ty giao cho Vũ Văn T sử dụng trong quá trình làm việc. Việc ngày 12/6/2019 Vũ Văn T dùng các tài sản nêu trên để vận chuyển pháo nổ phía Công ty không biết, nên Cơ quan điều tra đã trả lại số tài sản trên cho chủ sở hữu hợp pháp là Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ vận tải và xuất nhập khẩu NDH.

Đối với các vật chứng còn lại đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 77/CT-VKS ngày 27 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc đã truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội Vận chuyển hàng cấm theo điểm g, điểm k khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử - Áp dụng điểm g, điểm k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự - Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội Vận chuyển hàng cấm và xử phạt bị cáo Vũ Văn T từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng vì bị cáo Vũ Văn T nghề nghiệp không ổn định, gia đình hoàn cảnh khó khăn, thuộc hộ nghèo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Trả lại cho bị cáo Vũ Văn T 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 121587xxx, cấp ngày 30/01/2018, nơi cấp Công an tỉnh Bắc Giang; 01 (một) giấy phép lái xe số 240109241xxx mang tên Vũ Văn T; 01 (một) giấy thông hành nhập cảnh số H1093844 mang tên Vũ Văn T.

- Xác nhận cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lộc đã trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ vận tải và xuất khẩu NDH. Địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện Đ, thành phố Hà Nội 01 (một) xe ô tô tải biển kiểm soát 29C-96x.xx; 01 (một) rơ moóc biển kiểm soát 29R-07x.xx; 01 (một) giấy đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 29C-96x.xx số 3305xx; 01 (một) đăng ký rơ moóc biển kiểm soát 29R-07x.xx số 0049xx và đã tiêu hủy toàn bộ số pháo, túi nilon đựng pháo theo quy định.

Bị cáo Vũ Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng bị cáo hối hận về hành vi của bản thân và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 09 giờ 00 phút ngày 12/6/2019, tại khu vực bột kiểm soát B1 thuộc Cửa khẩu Quốc tế Hữu Nghị, thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Vũ Văn T đã bị cơ quan chức năng phát hiện đang có hành vi vận chuyển trái phép 36 giàn pháo nổ loại 36 lỗ/giàn, có tổng trọng lượng 49 kg (bốn mươi chín) từ biên giới Trung Quốc vào Việt Nam với mục đích đem về đốt trong dịp Tết Nguyên đán. Kết luận giám định: Các giàn pháo thu giữ nêu trên đều có chứa thuốc pháo, khi đốt phát ra tiếng nổ. Hành vi của bị cáo Vũ Văn T đã cấu thành tội Vận chuyển hàng cấm, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Vũ Văn T tội Vận chuyển hàng cấm theo quy định tại điểm g, điểm k khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng, khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, có đủ khả năng để nhận thức việc vận chuyển hàng cấm là trái với quy định của pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý một số hàng hóa của nhà nước,

làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự quản lý kinh tế và an toàn xã hội, nên cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo có bố đẻ là ông Vũ Văn T2 được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì và mẹ bị cáo là bà Đồng Thị T được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất, nên bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, nên xác định có nhân thân tốt.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi thường trú ổn định rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn thuộc diện hộ nghèo, bị cáo là lao động chính, vợ bị cáo bị ung thư vú đang phải điều trị, các con còn nhỏ, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi cuộc sống xã hội mà chỉ cần để bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Vũ Văn T gia đình thuộc hộ nghèo, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

[9] Đối với người đàn ông người Trung Quốc bán pháo cho bị cáo Vũ Văn T, do bị cáo Vũ Văn T không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ là có căn cứ.

[10] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Xét thấy 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 121587xxx, cấp ngày 30/01/2018, nơi cấp Công an tỉnh Bắc Giang; 01 (một) giấy phép lái xe số 240109241xxx mang tên Vũ Văn T; 01 (một) giấy thông hành nhập cảnh số H1093844 mang tên Vũ Văn T, là giấy tờ của bị cáo không liên quan đến vụ án, nên cần trả lại cho bị cáo Vũ Văn T.

[11] Còn 01 (một) xe ô tô tải biển kiểm soát 29C-96x.xx; 01 (một) rơ moóc biển kiểm soát 29R-07x.xx; 01 (một) giấy đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 29C-96x.xx số 3305xx; 01 (một) đăng ký rơ moóc biển kiểm soát 29R-07x.xx số 0049xx cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lộc đã trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ vận tải và xuất nhập khẩu NDH. Cũng như toàn bộ số pháo và túi nilon đựng pháo cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lộc đã tiêu hủy theo quy định. Hội đồng xét xử chỉ cần xác nhận.

[12] Về án phí: Bị cáo Vũ Văn T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết

số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[13] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g, điểm k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50 và khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ Điều 331; 332; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội Vận chuyển hàng cấm.

2. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 01/10/2019. Giao bị cáo Vũ Văn T cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo Vũ Văn T 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 121587xxx, cấp ngày 30/01/2018, nơi cấp Công an tỉnh Bắc Giang; 01 (một) giấy phép lái xe số 240109241xxx, mang tên Vũ Văn T; 01 (một) giấy thông hành nhập cảnh số H1093844 mang tên Vũ Văn T.

(Hiện các vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/8/2019).

- Xác nhận cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lộc đã trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ vận tải và xuất nhập khẩu NDH, địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện Đ, thành phố Hà Nội 01 (một) xe ô tô tải biển kiểm soát 29C-96x.xx; 01 (một) rơ moóc biển kiểm soát 29R-07x.xx; 01 (một) giấy đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 29C-96x.xx số 3305xx; 01 (một) đăng ký rơ moóc biển kiểm soát 29R-07x.xx số 0049xx và đã tiêu hủy toàn bộ số pháo, túi nilon đựng pháo theo quy định.

4. Về án phí: Bị cáo Vũ Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Đội Tổng hợp Công an H. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đặng Thị Duyệt